

NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN NGỮ VĂN – LỚP 7

(Thời gian từ 27/4/2020 đến 2/5/2020)

BÀI: SÔNG CHẾT MẶC BAY (2tiết)

- Phạm Duy Tốn -

(SGK trang 74)

I. Câu hỏi ôn tập

Câu 1: Nhan đề văn bản lấy từ câu tục ngữ quen thuộc nào ? Vì sao tác giả lại chỉ dùng một vế của câu tục ngữ để làm nhan đề truyện. Nêu ý nghĩa nhan đề truyện?

Câu 2: Hãy phân tích hai mặt tương phản trong truyện (Hai cảnh ngoài đê và trong đình)?

Câu 3: Nhân vật quan phụ mẫu được khắc họa ở những phương diện nào?

II. Kiến thức trọng tâm

1. Tác giả:

- Phạm Duy Tốn (1883 – 1924) quê ở Thôn Đông Thọ - Hà Tây, Hà Nội. Ông là một trong số ít người có thành tựu đầu tiên về thể loại truyện ngắn hiện đại.

- Là cây bút truyện ngắn xuất sắc nhất ở nước ta khoảng 30 năm đầu thế kỉ XX

2. Văn bản:

a. Xuất xứ: “Sông chết mặc bay” là tác phẩm thành công nhất của ông. - Ra đời trong buổi đầu hình thành thể loại truyện ngắn hiện đại của VN (đầu thế kỉ XX)

“ *Như bông hoa đầu mùa của truyện ngắn hiện đại VN*”.

b. Bố cục: 3 đoạn.

“Gần một giờ đêm ... vỡ mất”:

-> nguy cơ vỡ đê.

+ “Dân phu ... điếu mày”:

-> cảnh trên đê và trong đình trước khi đê vỡ.

+ Phần còn lại:

-> cảnh đê vỡ, nhân dân lâm vào tình cảnh thảm sâu.

c. Tóm tắt văn bản:

Truyện xảy ra vào khoảng một giờ đêm, nước sông Nhị Hà lên to - khúc đê X, phủ X sắp bị vỡ. Dân phu hàng trăm người kéo tới lo chống đê. Nhưng trong đình đèn vẫn thấp sáng trưng, kẻ hầu người hạ tấp nập cho quan phụ mẫu đánh tổ tôm. Trước nguy cơ đê vỡ, nha lại và quan vẫn thản nhiên đánh bài và thờ ơ trước cảnh tượng lo sợ của dân. Cuối cùng, quan thắng bài, đê vỡ dẫn tới tình cảnh thảm sâu của nhân dân.

d. Nội dung

- Cảnh đê sắp vỡ:

- Thời gian: Gần một giờ đêm. (khuya -> tăng thêm khó khăn).
 - Không gian: Trời mưa tầm tã, nước sông Nhị Hà lên to (thiên tai dữ dội).
 - Địa điểm: Khúc sông làng X, phủ X. (Không phải chỉ có một nơi cụ thể nào.)
- => Đêm khuya, mưa gió tầm tã, nước sông lên cao không ngớt, tình thế cực kỳ khẩn cấp.
- > < - Hàng trăm dân phu đói khát, mệt lử, cố gắng liên tục từ chiều, ướt như chuột lột, nhón nháo, sợ hãi, bất lực.
- => ***Tô đậm sự bất lực, tình cảnh khốn khổ của nhân dân trước thiên tai lũ lụt.***

Tiết 2

- ***Cảnh trên đê và trong đình trước khi đê vỡ:***

****Cảnh trên đê:***

- Hình ảnh nhón nháo.
- Âm thanh: hỗn độn.
- Ngôn ngữ: Nhiều từ láy tượng hình, kết hợp ngôn ngữ biểu cảm.

→ Dân đang lo chống chọi với trời để cứu đê - cảnh tượng thật thảm hại văn bày tỏ nỗi niềm cảm thương cảm đối với nhân dân.

**** Cảnh trong đình:***

- Quan phủ được hầu hạ:
 - + Chân dung: Uy nghi, chễm chệ ngồi.
 - + Đồ vật: đầy đủ để hưởng thụ
- => Béo tốt, nhàn nhã, thích hưởng lạc, hách dịch.
- Quan phủ chơi tổ tôm:
 - + Cử chỉ, lời nói: ung dung, êm ái, khi cười, khi gắt của bàn tổ tôm .
 - > Trái ngược với cảnh ở bên ngoài là tiếng kêu vang trời dậy đất ở ngoài đê.

- Cảnh đê vỡ:

- Khắp mọi nơi nước tràn lênh láng, xoáy thành vực sâu, nhà cửa trôi băng, lúa má ngập hết.
 - Kẻ sống không chỗ ở, người chết không nơi chôn, tình cảnh thảm sầu.
- => Gọi tả cảnh lụt do đê vỡ và tỏ lòng ai oán cảm thương.
- Quan phụ mẫu: Đổ trách nhiệm cho cấp dưới, cho dân, đe dọa và vẫn ...say sưa với ván bài sắp được ù to.
 - > Lên án gay gắt tên quan phụ mẫu, tố cáo bọn quan lại vô trách nhiệm gây ra hậu quả thiệt hại to lớn cho nhân dân.

e. Đặc sắc nghệ thuật

- Nghệ thuật xây dựng tình huống truyện, tương phản, tăng cấp, cách lựa chọn ngôi kể khách quan góp phần cho chúng ta thấy chân dung nhân vật và tính cách tàn nhẫn, vô lương tâm của quan phủ

III. Bài tập vận dụng

Bài 1: Cảm nhận của em về giá trị truyện “Sống chết mặc bay” trên những phương diện nào?

Bài 2: Tìm một số câu tục ngữ ,thành ngữ gần nghĩa với thành ngữ *Sống chết mặc bay*

- Làm bài tập 2 (SGK T 83)